SỞ Y TẾ AN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN THOẠI SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 324 /TM -TTYT

Thoại Sơn, ngày 01 tháng 03 năm 2024

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ nhu cầu sử dụng vắc xin tiêm ngừa dịch vụ tại Trung Tâm y tế huyện Thoại Sơn. Trung Tâm y tế huyện Thoại Sơn xây dựng kế hoạch mua sắm vắc xin tiêm ngừa dịch vụ hình thức thực hiện đấu thầu rộng rãi. Các nhà thầu có đủ năng lực đáp ứng theo danh mục hàng hóa sau đây vui lòng gửi bảng chào giá về Trung tâm tối đa 10 ngày cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Thoại Sơn.
2. Cách thức nhận báo giá: Nhà cung cấp quan tâm đề nghị gởi bảng chào giá đến Khoa Dược – TTB – VTYT, Trung tâm Y tế huyện Thoại Sơn; ấp Trung Bình, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. SĐT: 0296. 6259. 067 hoặc Email: khoaduocttytets@gmail.com.
3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: trong vòng 10 ngày kể từ ngày mời chào giá (kể từ ngày 11/03/2024) Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu là 90 ngày kể từ ngày chào giá.
5. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.
6. Hình thức hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
7. Thời gian thực hiện hợp đồng: 365 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
8. Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

STT	Hoạt chất	Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng mua	Nhóm
1	Virus sởi ≥1000 CCID50; Virus quai bị ≥12500 CCID50; virus rubella ≥1000 CCID50	0.5ml	Tiêm bắp (IM) hoặc tiêm dưới da (SC)	Bột đông khô pha tiêm	Lọ	100	Nhóm 1

STT	Hoạt chất	Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng mua	Nhóm
2	Mỗi lọ đơn liều chứa: Measles Virus NLT 1000 CCID50; Mumps Virus NLT 5000 CCID50; Rubella Virus NLT 1000 CCID50	NLT 1000 CCID50+NLT 5000 CCID50+NLT 1000 CCID50/0,5ml	Tiêm dưới da	Bột đông khô pha tiêm,	Liều	100	Nhóm 5
3	Vắc xin tái tổ hợp tứ giá phòng vi rút HPV ở người týp 6, 11,16,18. Mỗi liều 0,5ml chứa 20mcg protein L1 HPV6 ; 40mcg protein L1 HPV11; 40mcg l1 HPV 16; 20mcg protein L1 HPV18	0.5ml	Tiêm bắp	Dịch treo vô khuẩn	Lọ	200	Nhóm 1
4	Huyết thanh tuýp 1 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 3 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 4 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 5 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 6A polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 6B polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 7F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 9V polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 14 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 18C polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 19A polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 19F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 23F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg ; Cộng với Protein vận chuyển CRM197 32mcg	2,2 µg polysaccharid týp 1, 3, 4, 5, 6A, 7F, 9V, 14, 18C, 19A, 19F, 23F; 4,4 µg polysaccharid týp 6B; Liên hợp với protein vận chuyển CRM197	Tiêm bắp	Hỗn dịch tiêm	Bơm tiêm	200	Nhóm 1
5	Protein màng ngoài tinh khiết vi khuẩn não mô cầu nhóm B - 50mcg/0,5ml Polysaccharide vỏ vi khuẩn não mô cầu nhóm C: 50mcg/0,5ml	50mcg/0,5ml	Tiêm	Hỗn dịch tiêm	Lọ	50	Nhóm 5
6	Vắc xin phòng bệnh Cúm mùa	Mỗi 0,5ml vắc xin chứa: (A/Brisbane/02/2018 (H1N1) pdm09-like stramin (A/Brisbane/02/2018, IVR-190)-15mcg haemagglutinin; A/South Australia/34/2019(H3N2)-like strain (A/South Australia/34/2019(IVR-197-15mcg haemagglutinin)B/Washington/02/2019-like strain (B/ Washington/02/2019, wild tye)-15mcg Heamagglutinin; B/Phuket/3073/2013-like Strain (B/Yamagata/16/88 lineage) (B/Phuket/3073/2013, wild type)-15mcg heamaglutinin	Tiêm bắp hoặc tiêm dưới da	Hỗn dịch tiêm	Liều	400	Nhóm 1

STT	Hoạt chất	Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng mua	Nhóm
7	Virus thủy đậu sống giảm độc lực (chủng OKA) ≥ 103,3 PFU	≥ 103,3 PFU	Tiêm dưới da	Bột đông khô và dung dịch pha tiêm	Hộp	150	Nhóm 1
8	Globulin kháng độc tố uốn ván 1,500 đvqt	1500đvqt	Tiêm	Dung dịch tiêm	Ống	500	Nhóm 4
9	Giải độc tố uốn ván tinh chế ≥ 40 IU/0,5ml	≥ 40 IU/0,5ml	Tiêm	Dung dịch tiêm	Ống	2.000	Nhóm 4
10	Vắc xin phòng bệnh tiêu chảy do Rotavirus	≥ 2 triệu PFU/2ml	Tiêm	Dung dịch uống	lọ	50	Nhóm 4
11	Protein kháng nguyên bề mặt HBsAg (độ tinh khiết ≥ 95%)	20mcg/ 1ml	Tiêm	Hỗn dịch tiêm	lọ	700	Nhóm 4
12	Kháng nguyên tinh khiết bất hoạt virus cúm A H1N1 Kháng nguyên tinh khiết bất hoạt virus cúm A H3N2 Kháng nguyên tinh khiết bất hoạt virus cúm B Kháng nguyên tinh khiết bất hoạt virus cúm B	Type A H1N1 - 15mcg; Type A H3N2-15mcg; Type B -15 mcg; Type B-15mcg/0,5ml	Tiêm	Hỗn dịch tiêm	Liều	100	Nhóm 2
13	Virus dại bất hoạt (chủng L. Pasteur 2061/Vero được nhân giống trên tế bào Vero)	≥ 2,5 IU/0,5ml	Tiêm		Lọ	2.000	Nhóm 5
14	Mỗi liều 0,5ml chứa: * Giải độc tố bạch hầu: không dưới 20 IU; * Giải độc tố uốn ván: không dưới 40 IU; * Kháng nguyên Bordetella pertussis: Giải độc tố ho gà (PT) 25mcg, Ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA): 25mcg; * Virus bại liệt (bất hoạt): - Týp 1 (Mahoney): 40 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 2 (MEF-1): 8 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 3 (Saukett): 32 đơn vị kháng nguyên D, * Kháng nguyên bề mặt viêm gan B: 10mcg; * Polysaccharide của Haemophillus influenzae týp b (Polyribosylribitol Phosphate) 12mcg cộng hợp với protein uốn ván 22-36 mcg. (dạng hỗn dịch tiêm trong bơm tiêm nạp sẵn 1 liều)	0,5ml	Tiêm	Hỗn dịch tiêm	Bơm Tiêm	200	Nhóm 1

STT	Hoạt chất	Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng mua	Nhóm
15	Virus viêm Não Nhật Bản chủng SA14-14-2 tái tổ hợp, sống, giảm độc lực 4,0 - 5,8 log PFU (vắc-xin virus Viêm não Nhật Bản, khảm Japanese Encephalitis Chimeric Virus (JE-CV) dựa trên vắc-xin Sốt Vàng, chủng 17D (YF-17D) được tái cấu trúc di truyền chứa gen cấu trúc E và tiền màng từ vắc-xin Viêm não Nhật Bản chủng SA14-14-2)	0,5ml	Tiêm	Bột đông khô pha tiêm	Lọ	150	Nhóm 5
Tổng cộng: 15 KHOẢN							

Yêu cầu khác:

- Địa điểm giao hàng: Khoa Dược – TTB – VTYT, Trung tâm Y tế huyện Thoại Sơn; ấp Trung Bình, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Giá đã bao gồm: Chi phí hàng hóa, chi phí nhập khẩu, thuế GTGT, thuế các loại (nếu có), chi phí vận chuyển, bốc dỡ, các loại thuế theo quy định hiện hành và chi phí cho các yếu tố rủi ro và chi phí trượt giá có thể xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng.

Kính mời các nhà cung cấp quan tâm và đáp ứng yêu cầu trên đề nghị gởi bảng chào giá đến Khoa Dược – TTB – VTYT, Trung tâm Y tế huyện Thoại Sơn; ấp Trung Bình, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. SĐT: 0296. 6259. 067 hoặc Email: khoaduocttytets@gmail.com.

Trân trọng./.

Nơi nhận
- Như trên
- Lưu: KD, VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH AN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN THOẠI SƠN

BS. CKI. Trần Ngọc Diệp

BẢNG CHÀO GIÁ

Kính gửi: ... ***[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]***

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*, chúng tôi .... *[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp* báo giá thuốc như sau:

1. Báo giá

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên hoạt chất	Tên thuốc	Hàm lượng	ĐVT	GĐKLH hoặc GPNK	Đường dùng	Dạng bào chế	Tên cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Nhóm	Giá kê khai/ KKL	Đơn giá có VAT	Số lượng	Thành tiền
1															

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm... *[ghi ngày ....tháng...năm...*

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))